

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/HSPT

Ngày 11-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến.

Các thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Hà

Ông Nguyễn Thái Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/HSPT ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HSST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: **Phạm Văn Th**, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn Đ L, xã D Nh, huyện V Th, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 7/10; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị Nh; có vợ là Vũ Thị Ch, có 3 con. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại không có kháng cáo: Ông Phạm Hồng Ph (tên gọi khác Phạm Duy H), sinh năm 1956; Nơi cư trú: Thôn Đ L, xã D Nh, huyện V Th, tỉnh Thái Bình.

- Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn Th và ông Phạm Hồng Ph có tranh chấp phần đường đi vào nhà Phạm Văn Th. Sau khi Ủy ban nhân dân xã D Nh và Phòng Tài

nguyên và môi trường huyện V Th xác định đường đi vào thửa đất nhà Phạm Văn Th là đường giao thông do Ủy ban nhân dân xã D Nh quản lý và cho phép gia đình Phạm Văn Th tổ chức làm đường bê tông theo chương trình nông thôn mới vào ngày 20/8/2018. Gia đình Phạm Văn Th tập kết vật liệu, thuê máy móc, **Ph** tiện tiến hành làm đường thì bị gia đình ông Phạm Hồng Ph cản trở. Ông Ph nằm ra đường ngăn cản không cho xe ô tô tải chở xi măng vào, buộc phải để xi măng tại đường trục thôn gần đó. Anh Đào Xuân B là con rể ông Ph đỗ xe ô tô BKS 17A-085.44 ở đường nhánh bên ngoài trước khi đi đến đường vào nhà Phạm Văn Th dẫn đến việc không thể đưa máy trộn bê tông cũng như vận chuyển nguyên vật liệu vào đổ đường. Bị ngăn cản, Phạm Văn Th đã báo cho ông Phạm Văn H là trưởng thôn đến yêu cầu anh B điều khiển xe ô tô đi nơi khác nhưng anh B không thực hiện. Phạm Văn Th đã nhiều lần ra Ủy ban nhân dân xã D Nh đề nghị Chủ tịch UBND xã và Trưởng công an xã xử lý nhưng không được can thiệp, giải quyết. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày vẫn không đổ được bê tông, để xi măng tại trục đường thôn qua đêm có nguy cơ bị mất hoặc hư hỏng nên gia đình Phạm Văn Th dùng xe lôi chở xi măng vào nhưng vẫn bị xe ô tô của con rể ông Ph đỗ trên đường nhánh cản trở không cho đi. Do bức xúc nên gia đình Phạm Văn Th dùng xe lôi chở đầy xi măng chặn ngay sau đuôi xe ô tô của con rể ông Ph, dẫn đến việc không thể lùi xe ô tô ra được nên hai bên gia đình giằng co xe lôi và lời qua tiếng lại đánh chửi nhau. Ông Ph giằng xe lôi với Phạm Văn Th, con gái ông Ph là chị Phạm Thị Th và chị Phạm Thị Ph dùng điện thoại quay và phát trực tiếp trên mạng xã hội facebook, nên bà Vũ Thị Ch vợ Phạm Văn Th tiến đến trước mặt chị Th với lời nói thách thức. Chị Th lùi dần về phía sau thì bà Ch lại tiến sát về phía chị Th. Khi đến cầu ĐL, chị Th dùng chân đá vào ngực bà Ch, đồng thời một tay cầm điện thoại quay, một tay túm tóc bà Ch giật về phía sau làm bà Ch bị ngã nghiêng nửa người bên trái, đầu đập xuống mặt cầu bất tỉnh. Thấy vậy, anh Trần Quốc Tr (con rể Phạm Văn Th) đẩy lùi chị Th về phía sau làm chị Th bị ngã, ông Trần Quang H (em rể Phạm Văn Th) tiến đến túm tóc chị Th kéo, dùng chân phải đá vào lưng, đập vào ngực chị Th; chị Phạm Thị Hoài Th (con gái Phạm Văn Th) cũng tiến đến dùng chân phải đá một nhát vào đùi phải chị Th. Còn Phạm Văn Th do bức xúc về việc gia đình ông Ph cản trở việc làm đường, bức xúc về việc bà Ch bị đánh bất tỉnh nên đã tiến đến dùng tay nắm nhiều nhát vào người ông Ph, trong đó có một nhát trúng vào vùng mặt của ông Ph. Sau đó được mọi người can ngăn nên cuộc xô xát giữa hai gia đình dừng lại.

Hậu quả: Chị Th bị thương tích vùng đầu và vùng ngực trái, tỷ lệ tổn thương của chị Th là 02%. Bà Ch bị thương tích ở vùng đầu và vùng tai bên trái và ngực bên trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%. Ông Ph bị thương tích ở vùng đầu, vùng mặt và mắt trái. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số

5991/C09-TT11 ngày 28/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận thương tích của ông Phạm Hồng Ph: bị chấn thương vùng đầu mặt và mắt trái đã được điều trị, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 46%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HSST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích"
2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 30 BLTTHS; Điều 584; Điều 585; Điều 590; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho ông Phạm Hồng Ph các khoản: thu nhập thực tế bị mất là 5.100.000đ; viện phí và tiền thuốc là 6.218.000đ; tiền công người phục vụ là 7.650.000đ; tiền bồi dưỡng sức khỏe là 5.100.000đ; tiền chi phí đi lại của bị hại và người phục vụ là 800.000đ; tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000đ. Tổng cộng là 39.868.000 đồng. Phạm Văn Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V Th 30.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 9.868.000đ.

- Buộc ông Phạm Hồng Ph phải bồi thường cho Phạm Văn Th số tiền 2.500.000 đồng tiền thuê máy trộn bê tông và tiền thuê nhân công đến đổ bê tông đã bị ngăn cản nhưng vẫn phải trả cho anh Phạm Ngọc N.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn Th kháng cáo toàn bộ bản án. Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ, ngoài ra bị cáo Th không đồng ý về phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Văn Th thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, xin rút kháng cáo đối với phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Th đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn

diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Th làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa bị cáo rút yêu cầu kháng cáo đối với phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm, căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo này của bị cáo.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn Th thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo Th phù hợp với lời khai của bị hại là ông Phạm Hồng Ph, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Do mâu thuẫn về ngõ đi giữa nhà Phạm Văn Th và nhà ông Phạm Hồng Ph nên khi nhà Phạm Văn Th tiến hành làm đường đi vào nhà thì bị gia đình ông Phạm Hồng Ph cản trở nên hai gia đình xảy ra xô xát, đánh chửi nhau. Con gái ông Ph là chị Phạm Thị Th và chị Phạm Thị Ph đánh vào ngực, túm tóc bà Ch giật về phía sau làm bà Ch bị ngã nghiêng nửa người bên trái, đập đầu xuống mặt cầu, nằm bất tỉnh, kết quả giám định tổn thương cơ thể là 04%; em rể Phạm Văn Th và con gái, con rể của Phạm Văn Th đẩy chị Th con ông Ph bị ngã, dùng chân đá vào lưng, đập vào ngực, đá vào đùi chị Th, dẫn đến tổn thương cơ thể của chị Th là 02%. Phạm Văn Th dùng tay đấm nhiều nhát vào người ông Ph, trong đó có một nhát trúng vào vùng mặt của ông Ph, dẫn đến ông Ph bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 46%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn Th, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội là có phần nghiêm khắc vì xuất phát từ việc gia đình bị cáo tiến hành đổ bê tông ngõ vào nhà nhưng bị gia đình ông Ph có hành vi cản trở, bản thân bị cáo đã nhẫn nhịn nhiều lần đi báo cáo chính quyền địa phương nhờ can thiệp song chưa được giải quyết, sợ vật liệu để qua đêm bị mất hoặc gặp mưa sẽ bị hỏng, bị cáo và gia đình đã dùng xe lôi để chở về nhà nhưng gia đình ông Ph vẫn đậu xe chắn lối làm xe lôi không đi được dẫn đến xô xát làm vợ bị cáo là bà Ch bị đánh bất tỉnh. Do bức xúc nên bị cáo đã dùng tay đấm vào mặt ông Ph gây thương tích, xét thấy trong vụ việc này cũng có lỗi của bị hại. Bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách pháp luật

của Nhà nước, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương cũng như đại diện nhân dân trong thôn đều có đơn đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Th. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt.

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã D Nh, huyện V Th, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách nếu người hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

4. Về án phí: Áp dụng điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 11/9/2019./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h.V Th;
- Bị cáo kháng cáo;bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.
(đã ký)

Lương Hải Yến